TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BÌNH CHÁNH** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 60/2020/HS-ST
Ngày: 02/6/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH CHÁNH – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Thanh H1uyền.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Võ Hoàng Thu.

Bà Nguyễn Thị Vạn.

Thư ký phiên tòa: Bà Châu Nguyễn Thanh Thảo – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bình Ch, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện *Bình Ch,* ***Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:*** Bà Trịnh Thị Minh – Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 6 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bình Ch, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 69/2020/TLST-HS ngày 20 tháng 4 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 62/2020/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 5 năm 2020, đối với bị cáo:

Dương Thị H, sinh năm 1971, tại Sài Gòn; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số nhà 368/1 Bến Bình Đ, Phường P, Quận H, Thành phố Hồ Chí Minh; chỗ ở: Như trên; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 02/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn D (đã chết) và bà Dương Thị T (đã chết); bị cáo có chồng là Đỗ Văn Hiếu, có 01 con sinh năm 1991; tiền án: Có 01 tiền án: Ngày 28/8/2013, bị Tòa án nhân dân Quận 6 xử phạt 08 năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo Bản án số 108/2013/HSST. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 04/4/2018 (BL 126-131); tiền sự: Có 01 tiền sự: Ngày 20/12/2019, bị Công an Thị trấn Cần G, huyện Cần G, tỉnh Long An xử phạt 1.500.000 đồng về hành vi "Trộm cắp tài sản" theo Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 163/QĐ-XPHC.

Bị cáo bị bắt, tạm giam từ ngày 01/01/2020 đến nay.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

** Bị hại:*

1. Bà Trần Thị L, sinh năm 1979 (Vắng mặt).

Nơi cư trú: 86 đường số 5, ấp Tiền L1, xã Bà Đ, huyện Hóc M, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Bà Nguyễn Thị Th, sinh năm 1982 (Vắng mặt).

Nơi cư trú: Nhà không số thuộc tổ 14, ấp 6, xã Vĩnh L, huyện Bình Ch, Thành phố Hồ Chí Minh.

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án*: Ông Lê Nguyễn H1, sinh năm 1996 (Vắng mặt).

Nơi cư trú: 157/41/3 Mai Xuân Th1, Phường D, Quận F, Thành phố Hồ Chí Minh.

** Người làm chứng*: Ông Nguyễn Thanh T, sinh năm 1991 (Vắng mặt).

Nơi cư trú: Nhà không số thuộc tổ 15, ấp 6B, xã Vĩnh L, huyện Bình Ch, Thành phố Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Dương Thị H và Nguyễn Phương Ng là bạn bè ngoài xã hội. Vào khoảng 07 giờ ngày 01/01/2020, Ng gọi điện thoại rủ H đi trộm cắp tài sản của người khác, H đồng ý. Lúc này, H điều khiển xe mô tô biển số 71B3-153.60 đến ngã tư đường Nguyễn Văn L - Quốc l gặp Ng và V (không rõ lai lịch). Sau đó, H điều khiển xe mô tô biển số 71B3-153.60 chở Ng, V điều khiển xe (không rõ biển số) đi một mình, khi đến kế địa chỉ 32/9K đường Phạm Văn Đ, ấp Tiền L1, xã Bà Đ, huyện Hóc M, Thành phố Hồ Chí Minh thì Ng chỉ cho H và V thấy chị Trần Thị L đứng mua hàng, bên trong túi áo khoác có 01 điện thoại Samsung Galaxy J4 nhô ra bên ngoài nên cả ba thống nhất lấy trộm. Khi thấy chị L leo lên ngồi phía sau xe mô tô (không rõ biển số) do 01 người phụ nữ (chạy xe ôm, không rõ lai lịch) điều khiển thì V điều khiển xe mô tô va chạm vào xe mô tô của chị L và xin lỗi, nói chuyện, gây sự chú ý; trong lúc đó, H dừng xe mô tô biển số 71B3-153.60 cách chị L khoảng 02 mét, Ng xuống đi bộ từ phía sau, lén lút lấy trộm điện thoại di động Samsung Galaxy J4 của chị L rồi leo lên xe để H chở đi. Lúc này, V cũng nhanh chóng điều khiển xe tẩu thoát. Trên đường đi, Ng đưa chiếc điện thoại vừa lấy trộm được cho H cất giữ.

Sau đó, cả nhóm đến trước địa chỉ F7/32 tổ 18, ấp 6, xã Vĩnh L, huyện Bình Ch, Thành phố Hồ Chí Minh thì Ng chỉ cho H và V thấy chị Nguyễn Thị Th đang điều khiển xe mô tô biển số 48D1-119.97 chở con gái Nguyễn Thị Diệu Th2, trong túi áo khoác của chị Th có để 01 chiếc điện thoại di động hiệu Oppo A3S nhô ra ngoài nên Ng rủ cả nhóm lấy trộm thì H và V đồng ý. Lúc này, V điều khiển xe từ phía trước đến va chạm vào xe mô tô của chị Th, rồi nói chuyện, xin lỗi, gây sự chú ý, trong lúc đó H dừng xe cách chị Th khoảng 02 mét để Ng đi bộ đến gần chị Th, lén lút dùng tay lấy điện thoại trong túi áo khoác của chị Th thì bị anh Nguyễn Thanh T là người bán hàng gần đó nhìn thấy nên tri hô, chạy lại nắm được tay của Ng. Lúc này, Ng bỏ điện thoại vừa lấy trộm xuống đất, năn nỉ anh T thả mình rồi leo lên xe mô tô biển số 71B3-153.60 để H chở đi. Anh T liền nhặt chiếc điện thoại mà Ng vừa bỏ xuống đất rồi chạy lại kéo đuôi xe của H làm xe ngã xuống đất. Sau đó, Ng bỏ chạy bộ, V điều khiển xe tẩu thoát, riêng H bị anh T và người dân giữ lại. Lúc này, H lấy chiếc điện thoại di động Samsung Galaxy J4 đã lấy trộm của chị L trước đó bỏ xuống đất thì bị anh T phát hiện, thu giữ, giao cho Công an xã Vĩnh L lập Biên bản bắt người phạm tội quả tang, chuyển đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Chánh thụ lý, giải quyết.

Căn cứ Bản kết luận về giá tài sản số 53/HĐĐGTTHS-TCKH ngày 08/01/2020 và Bản kết luận về giá tài sản số 482/HĐĐGTTHS-TCKH ngày 13/3/2020 của Hội đồng

định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Bình Chánh xác định: 01 điện thoại di động hiệu Oppo A3S trị giá 2.152.000 đồng; 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J4 trị giá 2.280.000 đồng. Như vậy, tổng giá trị tài sản mà H đã chiếm đoạt là 4.432.000 đồng (BL 24-25).

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Chánh, Dương Thị H đã khai nhận toàn bộ hành vi như trên. Lời khai của H phù hợp với lời khai của người bị hại, nhân chứng, và các chứng cứ khác thu thập được có trong hồ sơ vụ án (BL 113-120).

Vật chứng thu giữ gồm:

- 01 xe mô tô biển số 71B3-135.60, qua xác minh do anh Đường Hữu Phú H2 đứng tên chủ sở hữu. Đầu năm 2019, anh H1ưng đã bán lại xe mô tô cho anh Lê Nguyễn H1. Đến tháng 12/2019, anh H1 cho mẹ vợ là Dương Thị H mượn xe này để làm phương tiện đi lại. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Chánh đã trả lại xe cho anh Lê Nguyễn H1 theo yêu cầu của anh Đường Hữu Phú H2 (BL 86, 160).

- 01 Điện thoại di động hiệu Oppo A3S, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Chánh đã trả lại cho chị Nguyễn Thị Th (BL 161).

- 01 Điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J4, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Chánh đã trả lại cho chị Trần Thị L (BL 162).

- 01 USB chứa dữ liệu vụ trộm cắp tài sản, chuyển kèm theo hồ sơ vụ án.

Về dân sự: Bị hại Th và L không yêu cầu bồi thường (BL 98-100, 172, 176).

Tại bản cáo trạng số 75/CT-VKS ngày 15 tháng 4 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Ch, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Dương Thị H về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm h, s khoản 1 Điều 51, điểm g, h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo H với mức án từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù. Về vật chứng: lưu giữ trong hồ sơ 01 USB chứa dữ liệu phạm tội của bị cáo H.

Bị cáo Dương Thị H khai nhận hành vi như trên và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]- Xét thấy lời khai tại phiên tòa của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của bị hại, vật chứng của vụ án và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Như vậy đủ cơ sở xác định bị cáo Dương Thị H đã cùng với đối tượng tên Nguyễn Phương Ng đã có hành vi lén lút chiếm đoạt 01 Điện thoại di động Samsung Galaxy J4 trị giá 2.280.000 đồng của chị Trần Thị L, sau đó, tiếp tục lén lút chiếm đoạt 01 điện thoại di động Oppo A3S trị giá 2.152.000 đồng của chị Nguyễn Thị Th tại ấp 6, xã Vĩnh L vào ngày 01/01/2020 thì bị phát hiện, bắt quả tang. Vì vậy Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh truy tố bị cáo Dương Thị H phạm tội "Trộm cắp tài sản", tội phạm và hình phạt được quy định tại

khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là đúng người đúng tội.

[2]- Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an xã hội. Khi thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản trên, bị cáo đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, có khả năng nhận thức và điều khiển hành vi của mình nhưng vì tham lam, vụ lợi, muốn chiếm đoạt tài sản của người khác để bán lấy tiền tiêu xài nên bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội.

[3]- Về nhân thân: Bị cáo có 01 tiền án: Ngày 28/8/2013, bị Tòa án nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 08 năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo Bản án số 108/2013/HSST, chấp hành xong hình phạt tù ngày 04/4/2018 chưa xóa án tích. Ngoài ra bị cáo còn có 01 tiền sự về hành vi "Trộm cắp tài sản". Thế nhưng, bị cáo lại tiếp tục cố ý phạm tội chứng tỏ bị cáo rất xem thường pháp luật, không biết ăn năn hối cải thuộc trường hợp tái phạm và phạm tội 02 lần trở lên theo điểm g và h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự 2015, sữa đổi bổ sung năm 2017, vì vậy cần áp dụng hình phạt nghiêm, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù trong một khoản thời gian nhất định để răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4]- Tuy nhiên, xét thấy tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tài sản đã được thu hồi giao trả lại cho bị hại nên chưa gây thiệt hại về tài sản cho bị hại; đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo được quy định tại điểm h, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) nên khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử có xem xét để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[5]- Về vật chứng vụ án là:

- 01 xe mô tô biển số 71B3-135.60, qua xác minh do anh Đường Hữu Phú H2 đứng tên chủ sở hữu. Đầu năm 2019, anh H2 đã bán lại xe mô tô cho anh Lê Nguyễn H1. Đến tháng 12/2019, anh H1 cho mẹ vợ là Dương Thị H mượn xe này để làm phương tiện đi lại. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Chánh đã trả lại xe cho anh Lê Nguyễn H1 theo yêu cầu của anh Đường Hữu Phú H2 . Hội đồng xét xử không xét.

- 01 Điện thoại di động hiệu Oppo A3S, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Chánh đã trả lại cho chị Nguyễn Thị Th; - 01 Điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J4, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Chánh đã trả lại cho chị Trần Thị L. Hội đồng xét xử không xét.

- 01 USB chứa dữ liệu vụ trộm cắp tài sản, chuyển kèm theo hồ sơ vụ án.

[6]- Về dân sự: Bị hại bà Nguyễn Thị Th và bà Trần Thị L không yêu cầu bồi thường. Hội đồng xét xử không xét.

[7]- Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[8]- Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử xét chấp nhận đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát về tội danh, hình phạt đối với bị cáo cũng như giải quyết phần dân sự và xử lý vật chứng.

[9]- Về các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá

trình điều tra, truy tố, xét xử: Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng và đầy đủ các hành vi, quyết định tố tụng theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173, điểm h, s khoản 1 Điều 51, điểm g và điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Xử phạt bị cáo: Dương Thị H **02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù v**ề tội "Trộm cắp tài sản".

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 01/01/2020.

2. Về vật chứng: Lưu kèm hồ sơ vụ án 01 USB chứa dữ liệu vụ trộm cắp tài sản của bị cáo Dương Thị H.

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày tính kể từ ngày tuyên án. Các đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày tính kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân TP.HCM (1);
- Viện kiểm sát nhân dân TP.HCM (1);
- Viện kiểm sát nhân dân H. Bình Chánh (1);
- Công an huyện Bình Chánh (2);
- Chi cục Thi hành án dân sự H. Bình Chánh (1);
- PC53- Công an TP.HCM (1);
- Sở Tư pháp TP.HCM (1);
- Bị cáo (2);
- Bị hại (4);
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan (2);
- Lưu VP, hồ sơ (4).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thị Thanh H1uyền